TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **574/**2023/QĐST - HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 578/2023/TLST - HNGĐ ngày 12/12/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- ***Anh Bùi Ngọc M*** - Sinh: 1986

2- ***Chị Nguyễn Thị Thúy H*** - Sinh: 1986

Cùng thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố T 3, phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Ngọc M và chị Nguyễn Thị Thúy H đăng ký kết hôn ngày 31/12/2008 tại UBND xã T, huyện Từ Liêm (nay là phường T, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Tổ dân phố T 3, phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Cuộc sống chung hạnh phúc được khoảng 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng không thể hòa giải được, tình cảm vợ cH không còn, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2]Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Bùi Tiến Đ (nam)-sinh ngày 15/6/2009 và Bùi Hồng N (nữ)- sinh ngày 10/6/2014. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh M cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh M có

quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3]Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh M và chị H cùng tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Ngọc M và chị Nguyễn Thị Thúy H

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Bùi Tiến Đ (nam)-sinh ngày 15/6/2009 và Bùi Hồng N (nữ)- sinh ngày 10/6/2014. Giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh M cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh M có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2- Về lệ phí: Anh Bùi Ngọc M và chị Nguyễn Thị Thúy H cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/044372 ngày 12/10/2023. Anh M và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng